

Số: 76/2020/QĐST-HNGĐ

Hương Trà, ngày 17 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2020/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn H, xã B, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh **Trần Th**, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn H, xã B, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Minh H và anh Trần Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cháu Trần Văn T, sinh ngày 29/10/1994; Trần Văn Ng, sinh ngày 11/4/1999 đã đủ 18 tuổi nên chị H, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Trần Văn T1, sinh ngày 24/6/2005 cho chị Nguyễn Thị Minh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi;

anh Trần Th cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có ai yêu cầu nên Toà án không phải giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; anh Trần Th chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng cho con nhưng chị H tự nguyện chịu thay. Chị Nguyễn Thị Minh H tự nguyện chịu tất cả là 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 7462 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Nguyễn Thị Minh H đã nộp đủ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

***Lê Hữu Nam***